

Bản án số: **202** /2022/HSPT

Ngày 26/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị HH

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Nguyễn V N

2. Bà Trần Thị H

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Khánh H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bg.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bg tham gia phiên tòa:** Ông H T  
- Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bg xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 338/2022/HSPT ngày 07/11/2022 đối với bị cáo Nvd do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yt, tỉnh Bg.

*\* Bị cáo có kháng cáo:*

Bị cáo: **Nvd**; Tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn DK, xã Ts, huyện Hl, tỉnh Ls; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Bó: Nbn, sinh năm 1945 (đã chết); Mẹ: Ntt, sinh năm 1950; Vợ: Ntl, sinh năm 1983; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 57/2007/HSST ngày 16/01/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hcm xử phạt D 10 năm tù về tội Giết người. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010 (được đặc xá).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 21/6/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

*\* Người bị hại:* Anh Tvt, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Đc, xã Cn, huyện Yt, tỉnh Bg.

Nơi công tác: Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Yt, tỉnh Bg.

*\* Nguyên đơn dân sự:* Công an huyện Yt do ông Nhn - chức vụ: Thủ trưởng cơ quan Công an huyện Yt đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ltb, sinh năm 1987 - Chức vụ Đội trưởng đội Cảnh sát giao thông (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố Dn, thị trấn Px, huyện Yt, tỉnh Bg.

\* **Người tham gia tố tụng khác:** Vụ án còn có 3 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và 4 người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/6/2022, Tổ công tác tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện Yt gồm 5 người do đồng chí Nxt làm tổ trưởng tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường tỉnh lộ 242 để phát hiện, xử lý các hành vi điều khiển phương tiện giao thông vi phạm quy định về nồng độ cồn, xe ô tô chở quá tải...Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại Km 5 + 500 tỉnh lộ 242 thuộc thôn Dc, xã Dh, huyện Yt, tổ tuần tra phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 11C-007.28 chở rác ván gỗ bóc do Nvd, sinh năm 1983 ở thôn DK, xã Ts, huyện Hl, tỉnh Ls điều khiển hướng huyện Hl, tỉnh Ls đi xã Dh, huyện Yt có dấu hiệu vi phạm; Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, D chấp hành dừng xe ở rìa đường bên phải nhưng vẫn ngồi trên xe, để xe nổ máy. Đồng chí T đi đến gần cửa xe ô tô bên trái yêu cầu D xuống xe để làm việc nhưng D không chấp hành mà điều khiển xe ô tô đi qua Tổ tuần tra nên đồng chí T, đồng chí Ntt và đồng chí Tvt lên xe ô tô biển kiểm soát 98A-009.34 do đồng chí T lái bám theo sau. D điều khiển xe ô tô đi được khoảng 200 mét thì rẽ phải vào đường bê tông để vào xưởng gỗ của anh Từ Văn C, sinh năm 1988 ở thôn Dc, xã Dh. Đồng chí T bật tín hiệu vượt và điều khiển xe ô tô vượt lên bên trái xe ô tô của D, cùng lúc đó D điều khiển xe rẽ trái đi vào xưởng nhà anh C làm phần đầu xe ô tô của D va chạm với phần đuôi xe bên phải xe ô tô của tổ tuần tra. Sau khi xảy ra va chạm, D tiếp tục điều khiển xe ô tô đi vào xưởng nhà anh C mới đỗ lại. D xuống xe, khóa cửa và đi vào khu vực xưởng phía trong xưởng gỗ. Đồng chí T ở lại vị trí xe ô tô của D, còn đồng chí T và đồng chí T đi theo D vào trong xưởng nhà anh C yêu cầu D quay lại để làm việc nhưng D không chấp hành mà đi vào khu vực bếp phía trong xưởng. Đồng chí T và đồng chí T tiếp tục đi theo và yêu cầu D quay lại để làm việc thì D đi quay ra. Lúc này đồng chí T đi cạnh bên phải D, đồng chí T đi sau. Khi đi qua bộ bàn ghế uống nước của xưởng nhà anh C, D nhìn thấy 01 con dao gọt hoa quả đang để trên bàn, tay trái D cầm con dao rồi xoay người đâm phần mũi dao trúng vào vùng bụng bên trái của đồng chí T làm rách áo gây xây xước da, bầm tím. Ngay sau đó, đồng chí T cùng các đồng chí trong tổ tuần tra đã khống chế, bắt giữ D đưa về trụ sở Công an xã Dh lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Thu giữ 01 con dao (loại dao gọt hoa quả), lưỡi dao bằng sắt dài 12cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9 cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, dài 10cm và 01

mảnh vỡ nhựa màu vàng. Tiến hành đo nồng độ cồn trong khí thở của D tại thời điểm 15 giờ 08 phút ngày 16/6/2022 là 0,728mg/L. Sau đó Công an xã Dh bàn giao D cùng vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yt để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 11C-007.28 và 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-009.34, đồng chí T giao nộp 01 áo xuân hè dài tay màu vàng (loại áo của lực lượng Cảnh sát giao thông), tại vị trí phía trước vạt áo bên trái có 01 lỗ thủng.

Tại giấy chứng nhận t tích số 81 ngày 16/6/2022 của Trung tâm y tế huyện Yt thể hiện: Tvt vào viện hồi 19 giờ 50 phút ngày 16/6/2022 có các t tích: Xây xước da, bầm tím vùng bụng do bị đâm.

Ngày 02/7/2022, Nvd giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 giấy phép lái xe hạng C số 200201000827 mang tên Nvd; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 11C-007.28, mang tên Đàm Văn Thái.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về t tích số 760/22/TgT ngày 20/6/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bg kết luận t tích của đồng chí Tvt: *T tích vết chọt da bầm tím vùng bụng trái: 02%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn t cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn t cơ thể do t tích gây nên hiện tại là: 02% (hai phần trăm). Không xác định được vật và chiều hướng gây t tích.*

Tại bản kết luận giám định số 1297A/KL-KTHS ngày 30/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bg kết luận: *Dấu vết chùn cong, trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu đen và màu vàng (dạng sơn), hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái ở bên phải thùng xe ô tô biển số 98A-009.34 phù hợp với dấu vết trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu trắng (dạng sơn), hướng từ trái sang phải, từ sau ra trước ở bên trái ba đờ sóc trước, ốp kim loại bên trái đầu xe và bậc lên xuống cánh cửa bên trái của xe ô tô biển số 11C-007.28. Dấu vết vỡ, trượt xước ở mặt ngoài ốp nhựa cụm đèn hậu bên phải và bên phải thành thùng của xe ô tô biển số 98A-009.34 phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, dính chất màu trắng (dạng sơn) và các mảnh nhựa màu đỏ ở chắn bùn bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 11C-007.28. Không đủ căn cứ để xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 11C-007.28 với xe ô tô biển số 98A-009.34 trên mặt đường. Chiều hướng va chạm: Hai phương tiện trong tư thế cùng chiều.*

Tại bản kết luận giám định số 1298A/KL-KTHS ngày 30/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bg kết luận: *Lưỡi dao kim loại sáng màu, dài 12cm, bản rộng 1,9cm, đầu mũi dao rộng 1cm (một đầu có vết gãy khuyết kim loại) là do gãy rời từ chuôi dao bằng nhựa màu vàng, dán chữ KIWI dài 10cm, đầu ngoài có vết nứt vỡ nhựa (phía trong găm kẹp, cố định mảnh kim loại sáng màu). Dấu vết rách thủng vải trên thân áo trước bên trái của áo xuân hè dài tay màu vàng*

*(áo của lực lượng cảnh sát giao thông) được hình thành do vật tày cứng có cạnh sắc tạo nên.*

Tại bản kết luận giám định số 4326/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Chất màu vàng dạng sơn thu tại thành thùng bên phải, phía sau xe ô tô biển kiểm soát 98A-009.34 ký hiệu “Chất bám dính màu vàng dạng sơn” gửi giám định cùng loại với sơn màu vàng thu tại bên trái đầu xe ô tô BKS 11C-007.28 ký hiệu “Mẫu sơn xe biển kiểm soát 11C-007.28” gửi làm mẫu so sánh.*

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yt kết luận: *Chi phí thay thế sửa chữa tài sản 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Triton gắn biển kiểm soát 98A-009.34 là 3.800.000 đồng. Bao gồm: Sửa chữa thành thùng xe 2.800.000 đồng, thay thế cụm đèn chiếu hậu phải là 1.000.000 đồng.*

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yt kết luận: *Chi phí sửa chữa tài sản 01 (một) ô tô biển kiểm soát 11C-007.28 nhãn hiệu DONGFENG là 2.000.000 đồng. Bao gồm: Mặt ngoài bên trái ba đờ sóc trước; Mặt ngoài ốp kim loại bên trái phía trước đầu xe và cạnh trước cánh cửa bên trái; Cạnh ngoài bậc lên xuống cánh cửa bên trái; Mặt trước ngoài chắn bùn bánh trước bên trái. Giá trị tài sản của 01 con dao, loại dao gọt hoa quả là 5.000 đồng. Chi phí sửa chữa 01 áo xuân hệ dài tay của lực lượng cảnh sát giao thông là 30.000 đồng .*

Trong khi D bị tổ công tác bắt giữ, không chế, D bị xây xước da vùng má phải, hạ sườn phải, cẳng tay phải, ngón III,IV bàn tay phải, đầu gối hai bên. D khẳng định không bị ai đánh đập gì. D từ chối giám định t tích và không đề nghị gì đối với các t tích của mình.

Quá trình điều tra, D khai nhận buổi trưa ngày 16/6/2022, D có uống bia nên khi gặp tổ tuần tra, do sợ bị đo nồng độ cồn nên D không chấp hành yêu cầu xuống xe để kiểm tra. D xác định không có mâu thuẫn gì với đồng chí T, khi nhìn thấy con dao gọt hoa quả trên bàn, D đã nảy sinh ý định dùng dao đâm đồng chí T mục đích gây t tích cho đồng chí T để không phải làm việc với lực lượng Cảnh sát giao thông, D không có mục đích tước đoạt tính mạng của đồng chí T.

Tiến hành thực nghiệm điều tra, D thực hiện thuần thực các động tác dùng dao đâm gây t tích cho anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh T 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh T không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11C-007.28; Công an huyện Yt không yêu cầu bồi thường đối với chi phí sửa chữa chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A-009.34 nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Quyết định truy tố số: 01/QĐ-VKS-YT, ngày 20-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yt truy tố bị cáo Nvd về tội “Cố ý gây t tích” theo quy định tại điểm a, i, k, khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm xong: Ngày 28/9/2022 bị cáo D nộp đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày:

Bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, án sơ thẩm xử về tội cố ý gây t tích là không sai và không oan tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, mẹ già, vợ ốm đau bệnh tật. Cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Đại diện VKSND tỉnh Bg thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì

\* Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình gây ra. Đề nghị chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. HĐXX quyết định xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 351- Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh HĐXX thấy:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/6/2022 D đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C-007.28 chở rác ván gỗ bóc đi từ hướng huyện Hl, tỉnh Ls đi xã Dh, huyện Yt khi đi đến Km 5 + 500 tỉnh lộ 242 thuộc thôn Dc, xã Dh, huyện Yt, D gặp tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Công an huyện Yt. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra do D đã uống bia trước đó, sợ bị đo nồng độ cồn nên D điều khiển xe đi vào xưởng gỗ nhà anh Từ Văn C ở thôn Dc, xã Dh; Khi đến lối rẽ vào xưởng gỗ của anh Từ Văn C, đầu xe ô tô của D va chạm với phần đuôi xe bên phải xe ô tô của tổ tuần tra. Sau khi xảy ra va chạm, D tiếp tục đi vào phía trong xưởng gỗ. Lúc này anh T, anh T cũng đi theo để yêu cầu D ra làm việc; khi vào

phía khu vực bếp D nhìn thấy 01 con dao gọt hoa quả đang để trên bàn. Do sợ bị đo nồng độ cồn nên D cầm con dao loại gọt hoa quả có chuôi màu vàng, rồi xoay người đâm phần mũi dao trúng vào vùng bụng bên trái của anh T làm rách áo gây xây xước da, bầm tím. Ngay sau đó D đã bị tổ tuần tra đã khống chế, bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã Dh lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Thu giữ 01 con dao (loại dao gọt hoa quả), lưỡi dao bằng sắt dài 12cm, bản dao chỗ rộng nhất 1,9 cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, dài 10cm và 01 mảnh vỡ nhựa màu vàng. Tiến hành đo nồng độ cồn trong khí thở của D tại thời điểm 15 giờ 08 phút ngày 16/6/2022 là 0,728mg/L. Tại bản kết luận giám định pháp y về t tích tỷ lệ tổn t của anh T là 2%.

Như vậy, bị cáo có hành vi điều khiển xe ô tô khi đã uống rượu bia, khi gặp tổ tuần tra giao thông chỉ vì sợ bị phạt, sợ bị đo nồng độ cồn nên bị cáo đã không chấp hành theo hiệu lệnh mà tiếp tục điều khiển xe bỏ đi vào xưởng gỗ nhà anh Từ Văn C. Anh T đi theo bị cáo để yêu cầu bị cáo ra làm việc thì bị cáo không chấp hành đã cầm dao đâm vào bụng anh T gây tổn t 2 % sức khỏe. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác. Hội đồng xét xử thấy: Cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây t tích” theo quy định tại điểm a, i, k khoản 1 Điều 134- Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo: Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, có bố đẻ là ông Nbn được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, bồi thường cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hcm xử phạt D 10 năm tù về tội “Giết người” bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa cho bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo bị truy tố xét xử về 3 tình tiết định khung hình phạt hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, đối với người đang thi hành công vụ, dùng hung khí nguy hiểm do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không xuất trình được chứng cứ tài liệu nào mới, khác so với sơ thẩm nên không có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo, cần giữ nguyên mức án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3]. Án phí phúc thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị cáo D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nvd.

Căn cứ điểm a, i, k Khoản 1 Điều 134, điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Nvd 09** (chín) tháng tù về tội “cố ý gây t tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 21/6/2022

2. Án phí phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp quyết định thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo đúng quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bg;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bg
- Sở TP Bg;
- Cục THADS tỉnh Bg;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị H H**

